

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS-ST

Ngày: 31-05-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hg Quốc Mậu.
2. Ông Nguyễn Công Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 05 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 05 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đăng H1, sinh năm 1995; tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Ninh Xá Hạ, xã Y N, huyện Y Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1962 và con bà Ninh Thị Th, sinh năm 1966, có vợ là Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1997 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19-12-2023 đến nay. “Có mặt”.

2. Phạm Văn H, sinh năm 1996; tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Tổ 9, thị trấn L, huyện Y Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C, sinh năm 1964 và con bà Tống Thị N, sinh năm 1965; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự : Không ; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19-12-2023 đến nay. “Có mặt”.

3. Nguyễn Quốc Ch, sinh năm 1982; tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Phù Đô, xã Y Th, huyện Y Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến Y, sinh năm 1958 và con bà

Phạm Thị L (Đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1986 và 03 con; tiền án, tiền sự : Không ; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-12-2023 đến nay. “Có mặt”.

4. Dương Văn N, sinh năm 1988; tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Phú Quảng, xã T Th, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Mạnh H (Đã chết) và con bà Dương Thị T, sinh năm 1966; có vợ là Dương Thị Hồng Nh, sinh năm 1993 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-12-2023 đến nay. "Có mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Phù Đô, xã Y Th, huyện Y Y, tỉnh Nam Định "Có mặt".

- Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- + Ông Vũ Bá Kh, sinh năm 1957, "Vắng mặt".
- + Chị Dương Thị Hồng Nh, sinh năm 1993; "Có mặt".
- + Anh Phạm Đức Kh, sinh năm 1995; "Vắng mặt".
- + Ông Nguyễn Thế C, sinh năm 1965 : "Vắng mặt".
- + Anh Đàm Văn H, sinh năm 1993; "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 22 giờ 30 phút ngày 18-12-2023, Nguyễn Đăng H1 đã nhắn tin cho Phạm Văn H (Là anh họ của H) qua ứng dụng Messenger để rủ H đi sử dụng ma túy. Vì không có tiền nên H không đồng ý nhưng sau khi thấy H1 nói là " Em có tiền đây rồi, anh cứ đi đi, tiền nong về anh em chia sau" thì H đã đồng ý đi cùng với H1. Sau khi thống nhất xong với H, H1 đã gọi điện cho Nguyễn Quốc Ch, để thuê xe taxi của Ch và hẹn Ch đến đón H1 và H tại khu vực cầu Đồng Sa thuộc địa phận thị trấn L, huyện Y Y, tỉnh Nam Định. Quá trình ngồi trên xe taxi của Ch, H1 gọi điện đến quán Karaoke Bá Tùng ở xã Vĩnh Hào, huyện V, tỉnh Nam Định để thuê một phòng hát và nhờ Ch "Anh có chỗ nào lấy hộ em ít đồ" (Ý của H1 là nhờ Ch lấy hộ ít ma túy). Ch hiểu ý của H1 và nói lại "Ừ, để anh hỏi xem có không". Sau đó, Ch gọi điện thoại cho Dương Văn N và hỏi N "Có biết chỗ nào bán đồ không?". N nói lại là "Có chỗ thằng em bán, anh lấy bao nhiêu thì bảo để hỏi đã". Ch hỏi lại H1 lấy bao nhiêu thì H1 bảo "Vậy lấy cho em ba viên với hai chỉ". Sau đó, Ch gọi điện lại cho N để đặt mua số ma túy mà H1 vừa nói. N báo giá tổng số tiền mua ma túy là 3.800.000 đồng và hẹn Ch đi đến khu vực Cầu Tào - quốc lộ 10 thuộc địa phận xã Tam Thanh, huyện V, tỉnh Nam Định để lấy ma

túy. Trong khi đợi N ở khu vực Cầu Tào để lấy ma túy thì H1 đã chuyển số tiền 10.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của Ch qua mã QR được gắn trên tấm chắn nắng bên ghế phụ của xe ô tô. Chuyển tiền xong, H1 đọc số điện thoại của quán Karaoke Bá Tùng cho Ch và tắt nguồn điện thoại của mình vì sợ vợ gọi đến, rồi nhờ Ch khi nào đến quán thì gọi quán mở cửa giúp cho H1. Một lúc sau, N đi xe mô tô BKS 18C1 - 326.80 đến và đưa cho H1 một túi li lông màu trắng bên trong có chứa 01 túi ma túy Ke và 03 viên ma túy kẹo màu đỏ. H1 nhận số ma túy trên từ N rồi cất vào hộc xe của Ch. Còn Ch chuyển số tiền mua ma túy là 3.800.000 đồng vào số tài khoản ngân hàng ViettinBank của N. Lúc này, H1 có hỏi Nam "Dạo này anh làm nhân viên quán hát à?" thì N trả lời "Ừ". H1 hỏi "Thế anh có nhân viên không?" thì N nói là "Có". H bảo N "Vậy cho em hai em". Sau đó, N điều khiển xe mô tô đi trước, Ch lái xe taxi chở H1 và H đi sau đến nhà trọ của Lê Thị L (Là nhân viên của N). H1 và N thống nhất với nhau thuê 02 người và số tiền thuê nhân viên là 1.000.000 đồng/01 nhân viên/5 giờ. N gọi điện thoại cho Lê Thị L để bảo L chuẩn bị đi làm và gọi điện cho Đàm Văn H để thuê thêm 01 nhân viên của Đàm Văn H. Một lúc sau thì Lê Thị L đi ra, lên xe ô tô của Ch, ngồi cạnh H rồi Ch chở H1, H, L đi đến quán Karaoke Bá Tùng. Đến nơi, Ch gọi điện thoại mà H1 đã đọc cho Ch và bảo chủ quán mở cửa, rồi nhận phòng 301 mà H1 đã đặt từ trước. H1 lấy gói ma túy trong hộc xe taxi, bỏ vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi cùng H, L vào quán và được nhân viên của quán đưa lên phòng. Sau khi vào trong phòng 301 thì H1 lấy số ma túy vừa mua được để lên mặt bàn, rồi bảo H bật nhạc. H lại bảo L bật nhạc. L sử dụng điện thoại của mình để kết nối với hệ thống loa của phòng 301 và bật nhạc. H1 mang 03 viên ma túy "kẹo" dạng viên con nhộng màu đỏ để ra bàn và bảo "Anh em chơi đi". H1 lấy một viên ma túy kẹo bẻ ra một nửa và pha với nước Cocacola để uống; H cũng lấy một viên ma túy kẹo bẻ làm đôi, một nửa viên đưa cho L còn nửa viên pha với nước Cocacola để uống. H1 sử dụng bật lửa ga có sẵn trên bàn đốt giấy ăn để hơ nóng đĩa sứ màu trắng có sẵn trong phòng rồi đổ gói ma túy Ke đã mua được ra đĩa và dùng thẻ CCCD của mình để dầm nát ma túy (xào Ke), kẻ thành các đường thẳng, mảnh rồi lấy tờ tiền 1.000 đồng và 3 vỏ đầu lọc thuốc lá Thăng Long ra cuộn thành một chiếc ống hút và đưa cho L để sử dụng ma túy Ke. L cầm ống hút, hít ma túy Ke nhưng ống hút bị tắc nên H1 đã rút 03 vỏ đầu lọc thuốc lá Thăng Long ở ống hút trước đó và lấy tờ 10.000 đồng cuộn thành một chiếc ống hút mới rồi đưa cho L. L sử dụng ống hút, hít trước rồi lần lượt đến H1 và H sử dụng. H1, H, L sử dụng ma túy được một lúc thì có thêm Dương Thị V vào phòng. Khi V vào phòng thì H có đưa cho V nửa viên ma túy kẹo còn lại mà H đã bẻ ra trước đó để V uống với nước Cocacola. Sau đó, H1, L, H, V cùng ôm nhau nhảy múa, lắc lư trong ánh

sáng đèn chớp và âm thanh nhạc sàn công suất lớn. Khoảng 02 giờ 15 phút, Vũ Thị T đến phòng 301 để tham gia sử dụng ma túy cùng với H1, H thay cho L, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện V phát hiện bắt quả tang. Cơ quan Công an đã thu giữ tại phòng 301, tầng 3 quán Karaoke Bá Tùng: 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 22,5 cm, 01 ống hút được cuộn từ tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Đăng H1; 01 túi ni lông màu trắng kích thước (4x7) cm (tất cả đều có bắm dính chất tinh thể màu trắng); 05 vỏ nhựa màu đỏ dạng hình con nhộng; 01 bật lửa ga màu đỏ; thu giữ trên người Phạm Văn H 02 túi ni lông màu trắng có kích thước (4x7) cm bên trong có chứa chất dạng thực vật sấy khô màu vàng - xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám của Nguyễn Đăng H1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh của Phạm Văn H; thu giữ mẫu nước tiểu của H1, H, L, Vân và Tâm để giám định. Ngoài ra, Công an huyện V còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng; 01 xe ô tô nhãn hiệu HONDA CITY, BKS: 18A - 299.37 và 01 camera hành trình nhãn hiệu 70MAI màu đen của Dương Quốc Ch; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, BKS 18C1 - 326.80 của Dương Văn N.

Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H1, H, Ch, N nhưng không thu giữ được gì có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 40/KL-KTHS ngày 22-12-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận:

Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng bắm dính trên 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 22,5 cm và mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng bắm dính trong các vật dụng gồm 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cố định bằng 03 vỏ đầu lọc thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 05 vỏ nhựa màu đỏ dạng hình con nhộng, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Đăng H1, 01 túi nilong màu trắng kích thước (4x7) cm, được niêm phong gửi đi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Tổng khối lượng mẫu: 0,713 gam.

Mẫu dạng thực vật sấy khô màu vàng xanh trong 02 túi nilong màu trắng kích thước (4x7) cm, được niêm phong gửi đi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Cần sa. Tổng khối lượng mẫu: 1,512 gam.

Tại kết luận giám định số 41/KL-KTHS ngày 22-12-2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có kết luận: Có tìm thấy thành phần các chất gồm: MDMA, Ketamine, Norketamine, Dehydronorketamine trong 04 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N1, N2, N3, N5 gửi giám định; Có tìm thấy thành phần các chất gồm: Ketamine, Norketamine, Dehydronorketamine trong 01 mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N4 gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSVB ngày 20-5-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đăng H1, Phạm Văn H và Nguyễn Quốc Ch về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Dương Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đều thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V; các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Nguyễn Đăng H1, Phạm Văn H, Nguyễn Quốc Ch về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và hành vi của bị cáo Dương Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đăng H1, Phạm Văn H, Nguyễn Quốc Ch phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo Dương Văn Nam phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt:

- + Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng H1 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- + Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù .

- + Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Ch từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

- + Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Văn N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng; Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 bát lửa ga màu đỏ và toàn bộ số mẫu vật gửi giám định được H trả lại.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: Số tiền 10.000.000 đồng; 01 (Một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng); 01 (Một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (một nghìn đồng);

Tịch thu bán hóa giá, nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám của Nguyễn Đăng H1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh của Phạm Văn H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng của Nguyễn Quốc Ch;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đăng H1 01 căn cước công dân;

Trả lại cho chị Trần Thị H 01 camera hành trình nhãn hiệu 70MAI màu đen và một thẻ nhớ màu đen, dung lượng 32GB.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị giam giữ; Biên bản thu giữ, niêm phong nước tiểu cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án đã được thu thập có trong hồ sơ. Nên có đủ căn cứ để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 22 giờ 30 phút ngày 18-12-2023 đến 02 giờ 15 phút ngày 19-12-2023, Nguyễn Văn H1, Phạm Văn H và Nguyễn Quốc Ch cùng chung ý Ch, đã có hành vi chuẩn bị ma túy loại Ketamin và MDMA; thuê địa điểm và chuẩn bị dụng cụ để cho Lê Thị L và Dương Thị Vân cùng với Nguyễn Văn H1 và Phạm Văn H sử dụng ma túy tại phòng số 301 của quán Karaoke Bá Tùng ở xã Vĩnh Hào, huyện V, tỉnh Nam Định thì bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện, bắt quả tang. Đối chiếu hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Đăng H1, Phạm Văn H, Nguyễn Quốc Ch với những quy định của pháp luật thì các bị cáo Nguyễn Đăng H1, Phạm Văn H, Nguyễn Quốc Ch đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, bị cáo Dương Văn N đã có hành vi mua trái phép hai chất ma túy loại Ketamin và MDMA với số tiền là 3.500.000 đồng, sau đó bán lại số ma túy trên cho Nguyễn Đăng H với số tiền là 3.800.000 đồng để kiếm lời. Hành vi nêu trên của Dương Văn N đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai, xử lý về hình sự đối với các bị cáo là cần thiết nhằm góp phần trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận do đó các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về vai trò, vị trí của các bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo H1 là người khởi xướng, rủ H góp tiền mua ma túy, thuê nhân viên, thuê phòng hát, chuẩn bị dụng cụ và trực tiếp xào ma túy cho H, L, Vân sử dụng nên H1 giữ vai trò thứ nhất; bị cáo H tiếp nhận ý Ch sử dụng ma túy của H1, đồng ý với H1 về việc góp tiền mua ma túy, là người đưa ma túy cho V sử dụng nên vai trò của H thấp hơn bị cáo H1 nhưng cao hơn Ch. Còn Nguyễn Quốc Ch nhờ Dương Văn N mua ma túy giúp cho H1 và H nên đồng phạm với H1, H với vai trò là người giúp sức.

[6]. Đường lối xử lý: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Hội đồng xét xử thấy các bị cáo Phạm Văn H và Dương Quốc Ch phạm tội lần đầu là người giúp sức cho H1 và có vai trò thấp hơn trong vụ án đồng phạm. Do đó, Hội đồng xét cần áp dụng khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo H và Ch dưới mức thấp nhất của khung hình

phạt được áp dụng và xử phạt các bị cáo ở những mức hình phạt khác nhau, có như vậy mới thể hiện rõ vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án đồng phạm.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy nghề nghiệp của các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

[7.1] Cần tịch thu tiêu huỷ đối với 01(một) đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 (một) bát lửa ga màu đỏ và 01 túi ni lông màu trắng KT (4x7) cm, chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 05 vỏ nhựa màu đỏ dạng hình con nhộng; chất dạng thực vật sấy khô màu xanh vàng; 01(một) túi niêm phong có 05 mẫu nước tiểu từ N1 đến N5 là mẫu vật H trả lại sau giám định.

[7.2] Đối với số tiền 10.000.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng là tài sản có giá trị nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[7.3] Tịch thu bán hóa giá, nộp vào ngân sách nhà nước những công cụ phương tiện dùng vào mục đích phạm tội là các tài sản còn giá trị sử dụng gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám của Nguyễn Đăng H1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh của Phạm Văn H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng của Nguyễn Quốc Ch;

[7.4] Đối với 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Nguyễn Đăng H1 là loại giấy tờ tùy thân, ghi các thông tin cơ bản về lý lịch, nhân thân của công dân theo quy định của Luật căn cước công dân, nên trả lại cho bị cáo H1.

[7.5] 01 camera hành trình nhãn hiệu 70MAI màu đen và 01 thẻ nhớ màu đen, dung lượng 32 GB thu giữ trên xe ô tô của Ch là vật chứng được xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho chị Trần Thị H.

[8]. Về những hành vi khác:

Đối với lượng ma túy 0,713 gam Ketamine, thu giữ tại phòng 301 quán karaoke Bá Tùng là lượng ma túy mà các đối tượng đang sử dụng nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V không khởi tố thêm về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mà thu hút về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với lượng ma túy cần sa thu giữ trên người Phạm Văn H có khối lượng 1,512 gam, không đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" vì vậy Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H là phù hợp.

Ông Vũ Bá Kh là chủ quán karaoke Bá Tùng, khi các đối tượng thuê phòng hát ông không biết các đối tượng sử dụng ma túy trong phòng. Do nghi ngờ các đối tượng sử dụng ma túy nên ông Kh đã báo tin cho Công an biết. Vì vậy không xem xét trách nhiệm đối với ông Vũ Bá Kh là phù hợp.

Ngày 19-12-2023, Lê Thị L và Dương Thị V đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L, V về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiến hành các biện pháp điều tra về đối tượng đã bán ma túy cho Dương Văn N nhưng chưa xác minh, làm rõ được nhân thân, lai lịch của người này nên tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[8]. Về tư cách tham gia tố tụng:

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện V có thu giữ 01 đĩa sứ trắng của ông Kh và trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH BKS 18C1 -326.80 cho chị Dương Thị Hồng Nh (Là vợ của bị cáo N). Quá trình điều tra và tại phiên toà, ông Kh và chị Nh không có yêu cầu, đề nghị gì do đó không xác định ông Kh và chị Nh là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng H1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng H1 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19-12-2023.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19-12-2023.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Ch phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Ch 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20-12-2023.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Dương Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Dương Văn N 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20-12-2023.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

+) Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) đĩa sứ hình tròn màu trắng; 03 đầu lọc thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 túi nilong màu trắng kích thước (4x7)cm; 05 vỏ nhựa màu đỏ dạng con nhộng; chất dạng thực vật sấy khô màu vàng xanh được đựng trong 01 túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; mặt trước ghi số 40/KL-KTHS, “Kính gửi: Cơ quan CSĐT-CAH V. H trả mẫu vật giám định vụ kiểm tra hành chính quán karaoke Bá Tùng, thôn Vĩnh Lại, xã Vĩnh Hào, huyện V, tỉnh Nam Định ngày 19-12-2023 do ông Vũ Bá Kh, sinh năm 1975, HKTT: Thôn Vĩnh Lại, xã Vĩnh Hào, huyện V làm chủ”; được niêm phong bởi 05 hình con dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, có chữ ký, dòng chữ Bùi Xuân Mạnh, Đỗ Văn Đạt và đương sự Nguyễn Đăng H1.

- 01 (một) bật lửa ga màu đỏ;

- 01 (Một) túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, mặt trước có ghi số 41/KL-KTHS (05 mẫu nước tiểu từ N1 đến N5) “Kính gửi: Cơ quan CSĐT-CAH V hoàn trả mẫu vật giám định vụ kiểm tra hành chính quán karaoke Bá Tùng, thôn Vĩnh Lại, xã Vĩnh Hào, huyện V, tỉnh Nam Định ngày 19-12-2023”; được niêm phong bởi 05 hình con dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, có chữ ký, dòng chữ Bùi Xuân Mạnh và Phạm Văn Quyết.

+) Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:

- Số tiền 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) chuyển từ tài khoản tạm giữ của Công an huyện sang tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo Ủy nhiệm chi số 05 ngày 30-5-2024 mở tại Kho bạc Nhà nước huyện V, tỉnh Nam Định.

- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đồng (mười nghìn đồng) và 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đồng (một nghìn đồng) được đựng trong 01 túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; mặt trước ghi số 40/KL-KTHS, “Kính gửi: Cơ quan CSĐT-CAH V hoàn trả mẫu vật giám định vụ kiểm tra hành chính quán karaoke Bá Tùng, thôn Vĩnh Lại, xã Vĩnh Hào, huyện V, tỉnh Nam Định ngày 19-12-2023 do ông Vũ Bá Kh, sinh năm 1975, HKTT: Thôn Vĩnh Lại, xã Vĩnh Hào, huyện V làm chủ”; được niêm phong bởi 05 hình con dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, có chữ ký, dòng chữ Bùi Xuân Mạnh, Đỗ Văn Đạt và đương sự Nguyễn Đăng H1.

+) Tịch thu bán hoá giá, nộp vào ngân sách nhà nước:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám (đã qua sử dụng);

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng (đã qua sử dụng);
- 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh (đã qua sử dụng);

+) Trả lại 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Nguyễn Đăng H1 cho bị cáo H1 được đựng trong 01 túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; mặt trước ghi số 40/KL-KTHS, “Kính gửi: Cơ quan CSĐT-CAH V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ kiểm tra hành chính quán karaoke Bá Tùng, thôn Vĩnh Lại, xã Vĩnh Hào, huyện V, tỉnh Nam Định ngày 19-12-2023 do ông Vũ Bá Kh, sinh năm 1975, HKTT: Thôn Vĩnh Lại, xã Vĩnh Hào, huyện V làm chủ”; được niêm phong bởi 05 hình con dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, có chữ ký, dòng chữ Bùi Xuân Mạnh, Đỗ Văn Đạt và đương sự Nguyễn Đăng H1.

+) Trả lại 01 camera hành trình nhãn hiệu 70MAI màu đen (đã qua sử dụng) và 01 (Một) phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định có chứa một thẻ nhớ MicroSD màu đen, nhãn hiệu HIK VISION, số seri: YS5DY2GU1H, dung lượng 32GB được niêm phong bởi hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định và chữ ký của các bên liên quan.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30-5-2024).

6. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Đăng H1, Phạm Văn H, Nguyễn Quốc Ch và Dương Văn Nam, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

7. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Đăng H1, Phạm Văn H, Nguyễn Quốc Ch, Dương Văn N và chị Trần Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện,tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PC 10, PV 06 CA tỉnh ND;
- UBND xã T Th;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND thị trấn L;
- UBND xã Y Th;
- UBND xã Y N;
- Lưu.

Nguyễn Văn Hiên